TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-VDS	*TP Yên Bái, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Tri và bà Phạm Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 31/2022/QĐST-VDS ngày 10 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 3, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Quang R, sinh năm 1979; địa chỉ: nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Ông Đỗ Công Hợi, sinh năm 1943; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Cháu Đỗ Ngọc Bảo C, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2006; cháu Đỗ Công Vĩ C1, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2009, cháu Đỗ Bảo L, sinh ngày 21 tháng 8 năm 2016. Người đại diện theo pháp luật cho cháu C, cháu C1, cháu L là chị Phạm Thị H (mẹ đẻ) - Cùng địa chỉ: Tổ 3, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự vắng mặt và đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 08 tháng 11 năm 2022, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Đỗ Quang R tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 01 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại tổ 3, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Quá trình chung sống, anh R không tu trí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, ham chơi bời cờ bạc, lô đề nên đã dẫn đến nợ nần nhiều. Đến tháng 7 năm 2017 anh R đã bỏ nhà đi không thông báo gì cho chị và gia đình. Từ đó đến nay, chị và gia đình đã tìm kiếm anh R nhiều nơi và bằng nhiều biện pháp nhưng vẫn không biết hiện nay anh R đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Anh R không liên lạc hay có bất cứ thông tin gì cho chị và gia đình. Do đó, chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xem xét, giải quyết tuyên bố anh Đỗ Quang R mất tích.

Lý do, mục đích, căn cứ của việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh R mất tích để chị có căn cứ làm thủ tục ly hôn với anh Đỗ Quang R theo quy định của pháp luật.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết việc dân sự Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:

Cháu Đỗ Ngọc Bảo C và cháu Đỗ Công Vĩ C1 thống nhất: Các cháu đều là con đẻ của chị Phạm Thị H và anh Đỗ Quang R và nhất trí với yêu cầu của chị H và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

Ông Đỗ Công H, sinh năm 1943 trình bày: Ông là bố đẻ của anh Đỗ Quang R, ông thống nhất với chị H về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn của chị H và anh R là đúng. Ông được biết, sau khi kết hôn năm 2006 chị H và anh R chung sống ở thị trấn Q, sau đó chuyển lên thành phố Y, tỉnh Yên Bái chung sống. Do nợ nần nhiều nên anh R vào Miền Nam lao động tự do. Anh R đi thời gian nào, địa chỉ cụ thể làm gì, ở đâu ông không biết, ông chỉ thông qua con ông là anh Đỗ Quang Đ hiện đang làm việc tại tỉnh Bình Dương gọi điện thoại về cho ông nói như vậy. Còn anh R không gọi điện hay liên lạc gì với ông. Ông không cung cấp địa chỉ, số điện thoại của anh Đàn cho Tòa án được. Nay chị H yêu cầu Toà án tuyên bố anh R mất tích, ông không đồng ý.

Theo đơn xác nhận của của tổ trưởng tổ 3, phường M, thành phố Y và Công an phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái xác nhận: Anh Đỗ Quang R, sinh năm 1979 nơi cư trú cuối cùng tại tổ 3, phường M, thành phố Y bỏ nhà đi từ tháng 10 năm 2017 đến nay, không có liên lạc gì với gia đình.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Toà án đã thụ lý theo đúng thẩm quyền. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Căn cứ vào các Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 ngày 12 tháng 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, đề nghị chấp nhận

đơn yêu cầu của chị Phạm Thị H: Tuyên bố anh Đỗ Quang R mất tích. Về lệ phí: Chị Phạm Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp; ý kiến của đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đỗ Quang R, sinh năm 1979, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái mất tích nên yêu cầu giải quyết của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Quá trình giải quyết vụ việc: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Châu, cháu Cường cùng xác định anh Đỗ Quang R bỏ nhà đi từ tháng 7 năm 2017 đến nay không có tin tức gì. Tổ dân phố và Công an phường M, thành phố Y cũng đã xác nhận anh Đỗ Quang R không có mặt tại nơi cư trú từ tháng 7 năm 2017 đến nay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Công H xác định anh R không mất tích, ông có thông tin anh R đang lao động tự do tại Miền Nam nhưng không liên lạc gì với ông, ông không biết địa chỉ cụ thể của anh R và ông không cung cấp địa chỉ, số điện thoại của người đã cung cấp thông tin đó. Do đó, Tòa án không có căn cứ xác thực anh R hiện đang ở đâu.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Đỗ Quang R số 48/2022/QĐ-TA và đã thực hiệc các thủ tục thông báo tìm kiếm anh Đỗ Quang R trên Báo Công lý 03 lần trong 3 số liên tiếp; trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp và niêm yết công khai tại trụ sở Uỷ ban nhân dân phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái theo quy định nhưng đến nay đã quá thời hạn 04 tháng vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc anh Đỗ Quang R còn sống hay đã chết. Vì vậy, chị Phạm Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đỗ Quang R mất tích là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự.

[3] Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Căn cứ khoản 2 Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự, chị Phạm Thị H phải chịu toàn bộ chi phí đăng tin, phát thông báo cho yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị H phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 385; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phạm Thị H: Tuyên bố anh Đỗ Quang R, sinh năm 1979 - Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, phường M, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mất tích.

2. Về lệ phí:

- Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm anh Đỗ Quang R do chị Phạm Thị H chịu, xác nhận chị H đã nộp đủ.

- Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0000484 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND P. M;
- Niêm yết;
- Lưu HS, HCTP, KT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến